

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120 /2021/HS-ST
Ngày 31/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Luyện

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tuấn
2. Bà Nguyễn Thị Vượng

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Vi Xuân Vượng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Duy K, sinh năm 1990; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Số nhà 18, ngõ 83, đường Huyền Quang, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ngọc, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Hồng V, sinh năm 1959; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B (có mặt)

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Vũ Mạnh H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 62, đường Lê Lai, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố B, tỉnh B.

2. Anh Nguyễn Anh T, sinh 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố Giáp Hải, phường Đinh Kê, thành phố B, tỉnh B.

*** Người làm chứng:**

1. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1962 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà 15, ngõ 1377, đường Hoàng Hoa Thám, xã Song Mai, thành phố B, tỉnh B.

2. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Ngòi Cái, xã Tiên Bộ, huyện YS, tỉnh TQ.

** Người chứng kiến:*

Chị Phạm Việt H, sinh 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 6, khu 34, xã Song Mai, tHnh phố B, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 20 phút, ngày 14/01/2021, tại phòng số 08 khu tầm quát-massage thuộc nH nghỉ Hương Quê, tổ công tác của công an xã Song Mai, tHnh phố B phát hiện bắt quả tang Nguyễn Duy K có Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng một đầu Hn kín một đầu để hở, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng đỏ nghi là ma túy, do đồng chí Thân Văn Hưng, Công an xã Song Mai, tHnh phố B thu giữ trên mặt ghế gỗ trong phòng số 08 khu tầm quát-massage thuộc nH nghỉ Hương Quê, sau đó đoạn ống nhựa được Hn kín lại cho vào một phong bì thư dán kín niêm phong, ký hiệu 01.

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng một đầu Hn kín một đầu để hở, bên trong đựng chất cục bột màu hồng đỏ nghi là ma túy, do đồng chí Thân Văn Hưng, Công an xã Song Mai, tHnh phố B thu giữ trên nền gạch ở trong phòng số 08 khu tầm quát-massage thuộc nH nghỉ Hương Quê, sau đó đoạn ống nhựa được Hn kín lại cho vào một phong bì thư dán kín niêm phong, ký hiệu 02.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Talent, BKS: 98M1-019.30 đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động NOKIA màu đen có số IMEI 1: 1423005, số IMEI 2: 2068007 đã qua sử dụng; 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 121994534 tên Nguyễn Duy K; 01 (một) ví màu đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) chai nhựa trên nắp có gắn một ống hút nhựa và một cồng thủy tinh; 03 (ba) bật lửa gas màu đỏ và 01 (một) mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc.

Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó bàn giao K cùng vật chứng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tHnh phố B giải quyết.

Tại kết luận giám định số 108/KL- KTHS ngày 17/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Trong 01 phong bì có ký hiệu 01 đã được niêm phong gửi giám định: Tinh thể màu trắng, đỏ đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được Hn kín hai đầu là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,084gam; Trong 01 phong bì có ký hiệu 02 đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu hồng đỏ đựng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được Hn kín hai đầu là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,090 gam.

Quá trình điều tra, căn cứ tài liệu, chứng cứ đã thu thập được và lời khai của Nguyễn Duy K tại các ngày 15/01/2021; 16/01/2021; 21/01/2021; 27/02/2021 xác định: Khoảng 20 giờ ngày 14/01/2021, K đang ở trung tâm tHnh phố B thì có người phụ nữ tên Nga là bạn mới quen của K hơn hai tháng trước nhắn tin, gọi điện rủ K lên chơi tại quán cafe Thảo Hiệp ở địa chỉ: Số nH 05, Km-3 đường

Hoàng Hoa Thám, xã Song Mai, tHnh phố B, tỉnh B và nhờ mua đồ (ma túy) đến để cùng sử dụng. Qua điện thoại, Nga nhờ K mua hộ 200.000 đồng ma túy loại đá và 100.000 đồng ma túy loại ngựa, khi K đến Nga sẽ trả tiền. K đồng ý đi mua ma túy hộ Nga. Do không có tiền nên K đã mượn của Vũ Mạnh H, sinh năm 1990, trú tại số nH 62, đường Lê Lai, phường Hoàng Văn Thụ, tHnh phố B là bạn của K một chiếc điện thoại di động Iphone 6 để mang đi cầm đồng thời mượn của H chiếc xe mô tô BKS: 98M1-019.30 để đi đến chỗ Nga. H đồng ý cho mượn điện thoại và xe mô tô. Sau khi được H cho mượn điện thoại di động và xe mô tô K đã mang điện thoại đi cầm tại cửa Hng điện thoại di động Quảng Hương ở ki-ốt số 2, chợ Quán THnh, phường Xương Giang, tHnh phố B, tỉnh B được 700.000 đồng. K lấy 300.000 đồng, đưa lại cho H 400.000 đồng. Sau đó, K đi tìm hỏi mua ma túy hộ Nga nhưng không mua được. K gọi điện lại cho Nga nói: “anh không mua được ma túy đâu”, Nga bảo lại “anh cứ lên trên này và gặp nhau ở nH nghỉ Hương Quê đi”. Nghe điện thoại xong, K đi đến gặp Nga tại phòng số 8, khu massage- tắm quất thuộc nH nghỉ Hương Quê, số nH 15, ngõ 1377, đường Hoàng Hoa Thám, xã Song Mai, tHnh phố B, tỉnh B. Tại đây, Nga nói biết chỗ mua ma túy nên K đưa cho Nga 300.000 đồng để Nga đi mua ma túy về cùng sử dụng. Nga bảo mượn xe của K để đi mua ma túy nhưng do sợ mất xe nên K đã chở Nga đi. K lái xe đi theo đường Nga chỉ lên khu vực thuộc xã Quế Nham, huyện Tân Yên, tỉnh B, đi được khoảng 02 Km thì Nga bảo K đỗ xe ở rìa đường và xuống xe một mình đi vào một nH ở khu vực đó (K không nhớ vị trí, địa chỉ cụ thể). Khoảng 05 phút sau, Nga quay lại bảo K đèo quay lại phòng số 8, nH nghỉ Hương Quê. Về đến phòng, K thấy Nga cầm trên tay 02 đoạn ống nhựa, 01 đoạn ống nhựa đựng ma túy loại đá, 01 đoạn ống nhựa đựng một viên nén là ma túy loại ngựa vừa mua được. Nga lấy đoạn ống nhựa đựng ma túy loại đá xé ra để trên mặt ghế gỗ ở sát giường và lấy dụng cụ sử dụng gồm giấy bạc, chai nước đã chế cắm ống hút nhựa, coóng thủy tinh và bật lửa mà Nga đã chuẩn bị từ trước để lên mặt ghế gỗ sát giường. K đi vào nH vệ sinh quay ra thì được Nga đưa cho đoạn ống nhựa đựng ma túy loại ngựa và bảo K xé ra để chuẩn bị sử dụng còn Nga đi ra ngoài để mua nước uống. K một mình ngồi ở trong phòng số 8. K mở hờ một đầu ống hút đựng ma túy loại ngựa Nga vừa đưa thì bị tổ công tác Công an xã Song Mai, tHnh phố B vào kiểm tra, bắt quả tang K đang có Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đến ngày 30/3/2021, K đã thay đổi lời khai không thừa nhận Hnh vi phạm tội như đã khai với cơ quan điều tra trước đó. Đến ngày 09/7/2021, K thừa nhận Hnh vi phạm tội như đã nêu ở trên. K khai do sợ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về Hnh vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên đã thay đổi lời khai không thừa nhận Hnh vi phạm tội như đã khai với cơ quan điều tra trước đó, tuy nhiên K thấy Hnh vi phạm tội của mình đã rõ không thể chối tội và mong nhận được sự khoan hồng của nH nước và pháp luật nên K đã tHnh khẩn khai nhận Hnh vi phạm tội của mình.

Về nguồn gốc chiếc xe mô tô BKS 98M1- 019.30 K sử dụng đi mua ma túy do

K mượn của anh Vũ Mạnh H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tHnh phố B đã tiến Hnh xác minh, xác định: Chiếc xe trên do anh Vũ Mạnh H mượn của anh Nguyễn Anh T (hay gọi là Tý) để đi làm. Anh T mua chiếc xe trên của chị Ngô Thị Quyên, sinh năm 1970 ở xóm Liên Sơn, xã Tân Dĩnh, Lạng Giang, tỉnh B vào khoảng năm 2020, khi mua xe có đầy đủ giấy tờ. Sau khi mua xe, anh T có nhật được biển số xe 98M1- 01930 nên đã tháo biển số xe 98M5- 8919 ra và đeo biển số 98M1- 01930 để đi lại. Anh T đã xuất trình giấy đăng ký xe và biển số thật của chiếc xe cho Cơ quan điều tra (BKS 98M5- 8919). Tra cứu BKS 98M1- 01930 tại phòng PC08, Công an tỉnh B xác định biển kiểm soát trên được cấp cho chiếc xe nhãn hiệu Waves, màu sơn trắng - vàng – đen, chủ sở hữu đứng tên là Vũ Thị Hương có địa chỉ tại thôn T Mỹ, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh B. Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh B nhưng xác định không có ai tên là Vũ Thị Hương như tra cứu của PC08, Công an tỉnh B. Giám định số khung, số máy của chiếc xe không bị đóng đục; tra cứu tại PC01, Công an tỉnh B xác định không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Anh Vũ Mạnh H yêu cầu trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu là Nguyễn Anh T.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì thư niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Talent đã qua sử dụng, BKS: 98M1- 019.30; 01 điện thoại di động NOKIA màu đen có số IMEI 1: 1423005, số IMEI 2: 2068007 đã qua sử dụng; 01 chứng minh thư nhân dân số 121994534 tên Nguyễn Duy K; 01 ví màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Duy K; 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống hút nhựa và một coóng thủy tinh; 03 bật lửa gas màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc; 01 biển kiểm soát: 98M5 - 8919 được nhập kho vật chứng để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 12 tháng 7 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố B, tỉnh B đã truy tố Nguyễn Duy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận:

- Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến gì về tội danh Viện kiểm sát truy tố.

- Quá trình điều tra bị cáo được khai tự nguyện, không bị ép buộc, đánh đập. Sau khi khai bị cáo được nghe đọc lại biên bản, được tự nguyện ký vào biên bản. Các bản tự khai do bị cáo tự nguyện viết, không bị ép buộc, không ai đọc hay hướng dẫn viết.

- Do bạn bè rủ rê nên ngày 14/01/2021, bị cáo đã đi cùng Nga đi mua ma túy về để cùng sử dụng và bị bắt quả tang. Bị cáo chỉ biết người rủ bị cáo đi mua ma túy và đi cùng bị cáo tên là Nga còn họ tên, địa chỉ của Nga bị cáo không biết. Do trời tối nên bị cáo không nhớ vị trí, địa chỉ nơi mua ma túy. Số tiền 300.000đồng bị cáo đưa cho Nga để mua ma túy. Số ma túy Cơ quan công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy bị cáo và Nga vừa cùng đi mua về.

- Lý do sau này bị cáo thay đổi lời khai không thừa nhận có Hnh vi mua ma

túy để sử dụng do khi đó bị cáo bị tạm giam cùng một số đối tượng khác nên đã nghe theo họ. Sau này, bị cáo suy nghĩ lại và nhận thức được Hình vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã khai nhận lại để mong được hưởng sự khoan hồng của nH nước.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố B giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Duy K từ 12 đến 14 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 14/01/2021; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống hút nhựa và một coóng thủy tinh, 03 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc; 01 BKS 98M1 - 019.30.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Duy K: 01 điện thoại di động NOKIA màu đen có số IMEI 1: 1423005, số IMEI 2: 2068007 đã qua sử dụng; 01 chứng minh thư nhân dân số 121994534 tên Nguyễn Duy K; 01 ví màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ 01 điện thoại di động NOKIA màu đen để đảm bảo thi Hình án.

- Trả lại anh Nguyễn Anh T 1 xe mô tô nhãn hiệu Talent đã qua sử dụng, BKS 98M5 - 8919.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo chỉ đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất vì đây là lần đầu bị cáo phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tHnh phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/01/2021; biên bản niêm phong tang vật thu giữ ngày 15/02/2021; Kết luận giám định số 108/KL-KTHS ngày 17/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh

B; lời khai của bị cáo tại biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can các ngày 15/01/2021, 16/01/2021, 21/01/2021, 27/01/2021, 09/7/2021, 12/7/2021, tại bản tự khai các ngày 15/01/2021, ngày 09/7/2021 và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ 20 phút ngày 14/01/2021, tại phòng số 08 khu tắm quất-massage thuộc nH nghỉ Hương Quê, địa chỉ: Số nH 15, ngõ 1377, đường Hoàng Hoa Thám, xã Song Mai, tHnh phố B, tỉnh B, bị cáo Nguyễn Duy K có Hnh vi tàng trữ trái phép 0,174 gam chất ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hnh vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu tHnh tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tHnh phố B truy tố bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, Điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất Hnh vi phạm tội: Hnh vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của NH nước về chất ma túy, gây mất trật tự an xã hội. Ma túy là hiểm họa xã hội, làm sói mòn đạo đức, ảnh hưởng nghiêm trọng đến nhận thức và sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không làm chủ bản thân nên đã cố ý phạm tội. Do đó, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải về Hnh vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người phụ nữ tên Nga là người rủ bị cáo đi mua ma túy về cùng sử dụng, Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ để xử lý. Đối với chủ nH nghỉ Hương Quê không biết việc bị cáo và người phụ nữ tên Nga thuê phòng để sử dụng ma túy nên không xem xét xử lý.

[8] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ khi kiểm tra, bắt quả tang ngày 14/01/2021, do bị cáo K không nhớ vị trí, địa chỉ nơi mua. Ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu nào khác xác định được ai là người đã bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an tHnh phố B không đủ căn cứ để xác minh.

[9] Đối với anh Vũ Mạnh H là người cho bị cáo mượn xe và điện thoại nhưng không biết việc bị cáo đi mua ma túy để sử dụng nên không xem xét, xử lý. Anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường, không yêu cầu bị cáo trả lại điện thoại đã cho bị cáo mượn để cầm cố nên HĐXX không xem xét.

[10] Đối với 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống hút nhựa và một coóng thủy tinh, 03 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc là vật thuộc loại nH nước cấm tàng

trữ, cấm lưu Hành, vật không có giá trị nên cần tịch thu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[11] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Talent, BKS 98M5 -8919 đã qua sử dụng (anh H cho bị cáo mượn) là của anh Nguyễn Anh T nên cần trả lại anh T theo khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Đối với 01 điện thoại di động NOKIA màu đen có số IMEI 1:1423005, số IMEI 2: 2068007 đã qua sử dụng; 01 chứng minh thư nhân dân số 121994534 tên Nguyễn Duy K; 01 ví màu đen đã qua sử dụng là của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 BLTTHS nhưng tạm giữ 01 điện thoại di động NOKIA để đảm bảo thi Hành án.

[13] Đối với BKS 98M1 - 019.30 không xác định được chủ sở hữu, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi Hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Duy K 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 14/01/2021.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống hút nhựa và một coóng thủy tinh, 03 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc; 01 BKS 98M1 - 019.30

- Trả lại bị cáo Nguyễn Duy K: 01 điện thoại di động NOKIA màu đen có số IMEI 1: 1423005, số IMEI 2: 2068007 đã qua sử dụng, 01 chứng minh thư nhân dân số 121994534 tên Nguyễn Duy K, 01 ví màu đen đã qua sử dụng nhưng tạm giữ 01 điện thoại di động NOKIA màu đen (có số IMEI 1: 1423005, số IMEI 2: 20680070) để đảm bảo thi Hành án.

- Trả lại anh Nguyễn Anh T 1 xe mô tô nhãn hiệu Talent đã qua sử dụng,

BKS 98M5 - 8919.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 110/QĐ-VKS ngày 12/7/2021 và Biên bản giao nhận tài sản tạm giữ ngày 26/7/2021)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B
- VKSND tHnh phố B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Cơ quan điều tra Công an tHnh phố B;
- Cơ quan THAHS Công an tHnh phố B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh B
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.
- Lưu HS vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Luyện

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B
- VKSND tHnh phố B;
- Công an tHnh phố B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Xuân Lộc